

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2020/HSST**

Ngày: 27/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Hưng**

Ông **Đặng Công Thắng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Hải Hà**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXX- ST ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Anh T, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1996 tại Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn Châu Sơn 3, xã Quế An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hà Đức Na và Huỳnh Thị Ca (*Đều còn sống*); chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 19/01/2020. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Hàn Quốc; Địa chỉ: Nhà mẫu *Booming Tower Danang* đường D, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật ông SHIN YONG K - Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Ngọc H** – Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch. Nơi cư trú: Số 392 đường T, quận C, thành phố Đà Nẵng (*Văn bản ủy quyền ngày 18/01/2020*). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Võ Thị P**, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Số 231 đường T, phường M, quận

C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Công ty TNHH MTV Phú Thành H; Địa chỉ: Số 38 đường L, phường Hòa Cường B, quận C, thành phố Đà Nẵng. người đại diện theo pháp luật ông **Đỗ Trường T** – Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền ông **Huỳnh Quốc T**; sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Nam (*Văn bản ủy quyền ngày 10/02/2020*). Vắng mặt.

3. Anh **Tôn Thất Dương T**; Sinh năm 1968; Nơi cư trú: 201 K, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

4 Anh **Trương Ngọc H** – Sinh năm 1988; Nơi cư trú: Phòng 12 C09 Chung cư T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

5. Anh **Nguyễn Trọng Thế A**; sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Số 202 đường P, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

6. Anh **Thái Văn P**; sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn S 3, xã A, huyện S, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

7. Bà **Hồ Thị N**; sinh năm: 1968; Nơi cư trú: Ấp 2, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

8. Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Sài Gòn Nam Chính T Đà Nẵng; Địa chỉ: Số 101 đường 3/2, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật ông **Trần Đình S** – Chức vụ: Giám đốc. Có mặt.

9. Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Hoàng Nhất Q; Địa chỉ: Số 200A đường Đ, phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật ông **Trần Minh C** – Chức vụ: Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3/2019 đến cuối tháng 12/2019, để có tiền chi tiêu trong cuộc sống, Hà Anh T đã 15 (*mười lăm*) lần đột nhập vào Tòa nhà Blooming Tower thuộc Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển Hàn Quốc trên đường D, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào tối ngày cuối tháng 3/2019 (*không rõ ngày*) Hà Anh T điều khiển xe máy BKS 60L7-4414 đến tòa nhà trên và để xe ở nhà rồi đi thang máy lên tầng 4. Tại đây, T dùng tuốc-nơ-vít mở lấy trộm 20 Aptomat bỏ vào balo rồi xuống lấy xe đi về. 20 Aptomat này T đem đến cửa hàng điện nước số 231 T, M, C bán cho chị Võ Thị P (*chủ cửa hàng*) được 800.000 đồng (*Tám trăm ngàn đồng*) **Số tiền này T** tiêu xài hết.

Lần thứ 2: Vào tối ngày đầu tháng 4/2019 (*không rõ ngày*), T đi xe máy đến tòa nhà trên, rồi đi bộ lên tầng 5 tháo trộm 20 Aptomat. Sau đó T đem bán cho cửa hàng điện nước của chị Võ Thị P lấy 800.000 đồng (*Tám trăm ngàn đồng*). Số tiền này T tiêu xài hết.

Lần thứ 3: Vào tối ngày đầu cuối 4/2019 (*không rõ ngày*), T đem theo 02 (*hai*) sợi dây dù (*dài khoảng 10m và 20m*), 02 (*hai*) bao tải và đi xe máy đến tòa nhà trên, T không đi theo đường cũ mà trèo vào từ chỗ gần biển quảng cáo bên hông tòa nhà để đi lên tầng 3, rồi tiếp tục di chuyển lên tầng 6,7,8,9. Tại mỗi tầng T dùng tuốc nơ vít mở lấy trộm 20 Aptomat ở các tủ điện. Toàn bộ 80 Aptomat lấy trộm được T bỏ vào balô và bao tải rồi dùng dây dù thả xuống đất, sau đó đem về phòng trọ cất giấu. số tài sản này T đem bán nhiều lần cho cửa hàng điện nước của chị Võ Thị P lấy 3.200.000 đồng (*Ba triệu hai trăm ngàn đồng*). Số tiền này T tiêu xài hết.

Lần thứ 4: Vào tối một ngày giữa tháng 5/2019 (*không rõ ngày*), với P thức thủ đoạn như trên, T đột nhập vào các tầng 10,11,12,13 lấy trộm 80 Aptomat. Ngoài ra T còn tháo lấy trộm 61 công tơ điện từ tầng 4 đến 13 của tòa nhà. Toàn bộ số tài sản trộm cắp, T bỏ vào ba lô và các bao tải mang theo, dùng dây dù thả xuống đất rồi chở về phòng trọ cất giấu. T đem 40 Aptomat và 49 đồng hồ điện bán cho cửa hàng điện nước của chị Võ Thị P với giá 40.000 đồng/Aptomat. Và 80.000 đồng/đồng hồ điện. T khai đem bán cho cửa hàng điện nước của anh Tôn Thất Dương Thanh 40 Aptomat với giá 1.200.000 đồng (*Một triệu, hai trăm ngàn đồng*) nhưng anh Thanh khai không mua số Aptomat này. Toàn bộ số tiền 6.720.000 đồng (*Sáu triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng*) bán được, T tiêu xài hết.

Lần thứ 5: Đầu tháng 7/2019, T biết được tại các căn hộ của Tòa nhà trên đã lắp đặt bình nước nóng nên tiếp tục đột nhập vào để lấy trộm. T lấy 02 (*hai*) bình nước nóng hiệu Ariston loại 30 lít ở 02 (*hai*) phòng vệ sinh của 02 (*hai*) căn hộ tại tầng 4 bỏ vào 02 (*hai*) bao tải rồi cột dây dù thả xuống đất và chở về phòng trọ cất giấu. Sau đó, T bán 1 bình nước nóng cho cửa hàng chị Võ Thị P lấy số tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu, hai trăm ngàn đồng*) số tiền này T đã tiêu xài hết, bình nước nóng còn lại T cất giấu ở phòng trọ.

Lần thứ 6: Khoảng 23 giờ 30 phút một ngày cuối tháng 7/2019 (*không rõ ngày*) T đột nhập vào tòa nhà trên lấy trộm 2 bình nước nóng hiệu Ariston 30 lít ở 2 phòng vệ sinh của 2 căn hộ (*T không nhớ lấy trộm từ tầng nào*) đem về phòng trọ cất giấu. Vài hôm sau, T chở 2 bình nước nóng đến bán cho chị Võ Thị P lấy 2.400.000 đồng (*Hai triệu, bốn trăm ngàn đồng*). Số tiền này, T đã tiêu xài hết.

Lần thứ 7: Vào một tối giữa tháng 8/2019 (không rõ ngày), T đột nhập vào tòa nhà trên, lấy trộm 2 bình nước nóng (T không nhớ lấy trộm từ tầng nào) đem về nhà trọ cất. Sau đó, T đem bán cho chị Võ Thị P lấy 2.400.000 đồng (Hai triệu, bốn trăm ngàn đồng). Số tiền này T đã tiêu xài hết.

Từ các lần thứ 8 đến lần thứ 15: Vào các đêm từ đầu tháng 9/2019 đến cuối tháng 12/2019, mỗi lần cách nhau khoảng 15 ngày, bằng P thực thủ đoạn trên, T đột nhập vào tòa nhà trên từ tầng 4 đến 8, mỗi lần T lấy 2 bình nước nóng hiệu Ariston loại 30 lít, tổng cộng 08 lần T đã trộm được 16 (mười sáu) bình nước nóng rồi bỏ vào bao tải đem về phòng trọ cất giấu.

Sau đó T nhiều lần đem 05 (năm) bình nước nóng bán cho cửa hàng điện nước số 201 Ông Ích Khiêm của anh Tôn Thất dương Thanh (lần đầu bán 1 cái giá 1.400.000 đồng (Một triệu, bốn trăm ngàn đồng) lần 02 bán 02 (hai) cái giá 2.600.000 đồng (Hai triệu, sáu trăm ngàn đồng) và lần thứ 03 bán 02 (hai) cái giá 2.100.000 đồng (Hai triệu, một trăm ngàn đồng) Anh Thanh khai chỉ mua của T 02 (hai) bình nước nóng hiệu Ariston 30 lít và đã bán lại cho khách thu số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

Ngoài ra T còn rao bán bình nước nóng trên mạng xã hội chotot.vn và đã bán được 09 (chín) bình nước nóng với giá từ 1.200.000 đồng (Một triệu, hai trăm ngàn đồng) đến 1.350.000 đồng (Một triệu, ba trăm ngàn đồng). Qua điều tra đã xác định:

Ngày 16/1/2020, anh Trương Ngọc Hoàng mua 01 (một) bình nước nóng với giá 1.400.000 đồng (Một triệu, bốn trăm ngàn đồng)

Anh Nguyễn Trọng Thế Anh mua 1 bình nước nóng với giá 1.400.000 đồng (Một triệu, bốn trăm ngàn đồng).

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-P2 ngày 08/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hà Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hà Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt Hà Anh T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bên bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng như đề cập trong nội dung cáo trạng truy tố.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 46 BLHS buộc bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp được để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Hà Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Đại diện bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan trong vụ án đã được Tòa án cấp tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ, có đơn xin xét xử vắng mặt, và vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thể hiện rõ về lời khai và yêu cầu của những người bị hại, đương sự, Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và bị cáo không có yêu cầu hoãn phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại, đương sự khác theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Qua xem xét lời khai nhận nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, cùng với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3/2019 đến cuối tháng 9/2019 bị cáo Hà Anh T lợi dụng lúc đêm khuya, và sự mất cảnh giác của đội ngũ bảo vệ Tòa nhà Blooming Tower do Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển Hàn Quốc làm chủ sở hữu tại địa chỉ đường Xuân Diệu, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà

Năng trong việc trông coi, quản lý tài sản, nên bị cáo đã lén lút đột nhập vào tòa nhà gồm 15 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 200 Aptomat, 61 đồng hồ điện tử và 22 bình nước nóng hiệu Ariston đã được gắn trong Tòa nhà, sau đó mang đi bán cho các cửa hàng đại lý buôn bán hàng điện nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và rao bán trên trang mạng “Chợ tốt” lấy tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được theo định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự là 189.757.000đ (*Một trăm tám mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi bảy ngàn đồng*). Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Anh T là đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Xét thấy, bị cáo 15 (*mười lăm*) lần thực hiện hành vi trộm cắp và tài sản chiếm đoạt được trên 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) là thuộc tình tiết định khung hình phạt tại điểm b “*Có tính chất chuyên nghiệp*” và điểm c “*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ*” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS. Do đó, Cáo trạng số 25/CT-VKS-P2 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo theo hai tình tiết định khung tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu về tài sản luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản một cách trái pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý, bị cáo T có đủ nhận thức về điều đó, song để có tiền chi tiêu cho mục đích cá nhân mà không phải lao động bằng công sức của chính mình, nên bị cáo bất chấp mọi sự trừng trị của pháp luật, chọn thời điểm lúc đêm khuya khi mọi người đi ngủ sơ hở, mất cảnh giác trong việc trông coi, quản lý tài sản của đội ngũ bảo vệ Tòa nhà Blooming Tower thuộc Công ty Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển Hàn Quốc lamfchur sở hữu, qua đó bị cáo đột nhập vào Tòa nhà lén lút trộm cắp tài sản là các thiết bị điện, bình nước nóng lạnh gồm 15 lần với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là: 189.757.000đ (*Một trăm tám mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi bảy ngàn đồng*). Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, đồng thời làm ảnh hưởng không tốt đến môi trường đầu tư kinh doanh của người nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nói riêng và cả nước nói chung. Vì vậy, việc các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Đà Nẵng bắt khởi tố, điều tra, truy tố bị cáo ra trước pháp luật để xử lý là cần thiết. Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi gồm 15 lần là “*Có tính chất chuyên nghiệp*”, đồng thời tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) đến dưới 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) là thuộc tình tiết định khung theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 BLHS có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm là nghiêm trọng, do đó đối với bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, và việc tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[5.1] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 15 lần thuộc trường hợp phạm tội (từ 02 lần trở lên) là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS để áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5.2] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, và tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS mà bị cáo được hưởng khi lượng hình cho bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện bị hại không có yêu cầu về việc bồi thường về dân sự nên HĐXX không đề cập đến.

[7] *Những vấn đề có liên trong vụ án*:

[7.1] Trong vụ án ngày có bà Võ Thị P, anh Tôn Thất Dương Thanh, anh Trương Ngọc Hoàng và anh Nguyễn Trọng Thế Anh là những người tiêu thụ tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Tuy nhiên khi mua tài sản không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ, nên HĐXX không đề cập đến.

[7.2] Đối với bà Hồ Thị Nâu là người đứng tên chủ sở hữu đối với xe mô tô BKS số 60L7 - 4414 và anh Thái Thanh Phong là người mua lại tài sản đối với xe mô tô này, nhưng các bên không làm thủ tục sang tên, đổi chủ theo luật định, anh Phong cho bị cáo mượn xe này để đi làm, không biết việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội Cơ quan điều tra, không xử lý là phù hợp nên HĐXX cũng không đề cập đến.

[7.3] Đối với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Hoàng Nhất Quân và Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Sài Gòn Nam Chính Trực Đà Nẵng là đơn vị trực tiếp ký hợp đồng dịch vụ bảo vệ tài sản cho Tòa nhà Blooming Tower do Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển Hàn Quốc làm chủ sở hữu, mặt dù trong hợp đồng ký kết các bên có thể quyền, nghĩa vụ các bên trong đó có thể hiện trách nhiệm về việc bồi thường trong trường hợp bên dịch vụ bảo vệ có lỗi nếu để xảy ra mất mát về tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý, bảo vệ. Tuy nhiên, sau khi vụ án bị phát hiện các bên đã tự thỏa thuận không có yêu cầu việc bồi thường nên HĐXX cũng không đề cập đến.

[8] *Về biện pháp tư pháp*:

Xét thấy, đối với những tài sản bị cáo trộm cắp được đem bán cho bà Võ Thị P, anh Tôn Thất Dương Thanh, anh Trương Ngọc Hoàng và anh Nguyễn Trọng Thế Anh, sau khi vụ án bị phát hiện Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ lại toàn bộ số tài sản mà những người này mua của bị cáo do họ tự nguyện giao nộp. Tuy nhiên, những người này đều không có yêu cầu bị cáo T phải bồi thường lại số tiền đã mua tài sản của bị cáo. Xét đây, là số tiền bị cáo chiếm đoạt bất hợp do thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có. Do đó, căn cứ Điều 46 BLHS buộc bị cáo T nộp lại số tiền nói trên để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[9] *Về xử lý vật chứng*: Hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ một số vật chứng gồm: 01 (một) Ipad 16 GB màu bạc, số ID BCGA 1395;

01(một) điện thoại di động hiệu IteL màu đen số Imeil 359623092521000; 01(một) tuốt- nơ vít; 01(một) kèm; 01(một) ba lô màu đen; 02(hai) sợi dây dù màu xanh dài 10,5m và 20m và số tiền 2.500.000đ(Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý như sau:

[9.1] Đối với những vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Đối với những vật chứng bị cáo sử dụng để liên lạc và lên mạng rao bán tài sản có giá trị sử dụng thì tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

[9.3] Đối với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)do ông Tôn Thất Dương Thanh nộpthì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Đối với xe mô tô BKS số 60L7- 4414 của anh Phong cho bị cáo mượn sử dụng làm phương tiện phạm tội, hiện nay Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, nên HĐXX không đề cập trong Bản án này.

[11] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hà Anh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào: Điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; các Điểm r, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:**Hà Anh T:04 (bốn)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 19/01/2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 BLHS2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Buộc bị cáo Hà Anh T nộp lại số tiền thu lợi bất **20.720.000đ(Hai mươi triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng)** để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017)và Điều 106BLTTHS:

Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01(một) tuốt- nơ vít; 01(một) kèm; 01(một) ba lô màu đen; 02 (hai) sợi dây dù màu xanh dài 10,5m và 20m do không có giá trị sử dụng.

Tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng gồm: 01(một) Ipad 16 GB màu bạc, số ID BCGA 1395; 01(một) điện thoại di động hiệu IteL màu đen số Imeil 359623092521000.

Tịchthu sung vào ngân sách nhà nước số tiền **2.500.000đ(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)**do anh Tôn Thất Dương Thanh tự nguyện nộp.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 8 năm 2020 và tại QĐ số 366/QĐ-STC ngày 14/7/2020 (*Về việc số tiền tạm giữ của Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Đà Nẵng*).

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Hà Anh T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN (PV 27);
- Phòng PC 44 - CATPĐN;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;*
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Vĩnh Chuyển